TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 - HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2025/HNGĐ - ST
Ngày 16/01/2025
"V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHU VỰC 11 - HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Cẩm Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hồng - ông Trịnh Văn Hưng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Anh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Hải Phòng tham gia phiên tòa: Nguyễn Đình Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 305/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2025 về "Ly hôn, tranh chấp nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2025/QĐST - HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 47/2025/QĐST - HNGĐ ngày 29/12/2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Kiều O, sinh ngày 12/9/1993; Căn cước công dân số: 030193002869; Địa chỉ: Số 600 đường Lý Thái T, phường Thống N, tỉnh Gia Lai.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Đông, sinh ngày 20/01/1980; CMND số 031242218; Địa chỉ: Thôn Thái A, xã Tứ K, thành phố Hải Phòng.

(*Chị Oanh, anh Đông đều vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và biên bản lấy lời khai cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ, nguyên đơn chị Phạm Thị Kiều O trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn Đông kết hôn trên cơ sở tự nguyện được UBND phường Cầu Tre, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đăng ký và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 12/4/2012. Sau khi kết hôn anh chị sinh sống tại Hải Phòng đến năm 2013 anh chị về quê xã Quang Phục cũ sinh sống. Cuộc sống vợ chồng vui vẻ hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do anh Đông không chịu làm ăn, không lo toan kinh tế gia đình; vợ chồng bất đồng quan điểm sống, dẫn đến thường xuyên cãi nhau, không quan tâm đến nhau. Năm 2019 chị đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan. Thời gian đầu sau khi đi, anh chị vẫn

thường xuyên liên lạc với nhau. Từ năm 2020 đến nay do vợ chồng mâu thuẫn nên anh chị không liên lạc và không quan tâm đến nhau. Tháng 09 năm 2025 chị về nước nhưng anh chị cũng không có biện pháp gì cải thiện cuộc sống vợ chồng. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh Đông.

Về con chung: Chị và anh Đông có một con chung là Nguyễn Phương N, sinh ngày 12/6/2012, hiện nay cháu đang ở cùng chị. Khi ly hôn chị đề nghị được nuôi con và tự nguyện không yêu cầu anh Đông cấp dưỡng nuôi con cùng chị.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại đơn đề nghị của bà Phạm Thị Gấm và ông Phạm Xuân Tẩu trình bày: Ông bà là bố mẹ đẻ của chị Oanh. Năm 2012 chị Oanh kết hôn với anh Đông, việc kết hôn của anh chị là tự nguyện. Sau khi kết hôn anh Đông, chị Oanh sinh sống ở Hải Phòng khoảng 01 năm thì về quê Quang Phục, Tứ Kỳ cũ sinh sống (nay là xã Tứ Kỳ, thành phố Hải Phòng). Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh Đông chơi bời và đã có thời gian nghiện ma túy, không chịu làm ăn, không chăm lo cho cuộc sống gia đình. Chị Oanh đã nhiều lần làm đơn xin ly hôn nhưng nghĩ đến con nên chị Oanh không ly hôn, chính vì lý do đó nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau. Do kinh tế khó khăn, năm 2019 chị Oanh đã đi lao động tại Nhật Bản. Tuy nhiên cuộc sống vợ chồng không được cải thiện, mỗi lần điện thoại là cãi nhau. Hiện tại cả hai anh chị không còn liên lạc gì với nhau. Hơn nữa trong thời gian chị Oanh ở nước ngoài anh Đông cũng không lần nào liên lạc với ông bà trong khi ông bà nuôi con giúp anh Đông, chị Oanh. Tháng 9/2025 chị Oanh về nước, nhưng vợ chồng cũng không liên lạc với nhau. Nay chị Oanh xác định vợ chồng không còn tình cảm nên làm đơn xin ly hôn anh Đông, ông bà đề nghị Tòa án giải quyết cho anh Đông, chị Oanh ly hôn để hai bên sớm ổn định cuộc sống. Chị Oanh và anh Đông có một con chung là Nguyễn Phương N, sinh ngày 12/6/2012. Thời gian chị Oanh không có nhà ông bà là người chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nam. Hiện nay cháu đang ở với chị Oanh, khi ly ông bà đề nghị Tòa án giao con cho chị Oanh nuôi dưỡng.

Kết quả xác minh tại Uỷ ban nhân dân xã Tứ Kỳ xác định: Anh Đông và chị Oanh không làm thủ tục đăng ký kết hôn tại xã Tứ Kỳ mà đăng ký kết hôn tại Hải Phòng, việc kết hôn của anh chị là hợp pháp. Năm 2013 anh chị về quê Tứ Kỳ sinh sống và làm việc và mua đất làm nhà tại thôn Thái A, xã Tứ K. Cuộc sống vợ chồng vui vẻ hạnh phúc đến khoảng năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do chị Oanh đi lao động tại Đài Loan, anh Đông ở nhà chán nản, không chịu làm ăn. Hiện tại anh Đông, chị Oanh không sống cùng nhau. Anh Đông sống một mình tại nhà của vợ chồng ở thôn Thái An. Hiện tại, bố mẹ anh Đông đã chết, chị gái của anh Đông đi lấy chồng xa không có ở địa phương. Nay chị Oanh có đơn xin ly hôn anh Đông, theo quan điểm của địa phương đề nghị Tòa án giải quyết

theo quy định của pháp luật để anh chị sớm ổn định cuộc sống. Anh Đông, chị Oanh có một con chung là Nguyễn Phương N hiện nay con đang ở cùng chị Oanh, nếu Tòa án giải quyết cho anh chị ly hôn thì giải quyết việc nuôi con sao cho đảm bảo cuộc sống của cháu để cháu ổn định việc học tập.

Tại lời khai của anh Nguyễn Văn Vinh xác định: Anh là chú họ của anh Đông. Năm 2013 - 2014 anh Đông, chị Oanh có mua đất của gia đình anh và có làm nhà trên diện tích đất này. Hiện nay anh Đông đang sinh sống tại nhà và đất của vợ chồng. Trước đây khi hai vợ chồng sống cùng nhau, cuộc sống vợ chồng thỉnh thoảng có cãi nhau do anh Đông không chịu làm ăn. Năm 2019 chị Oanh đi lao động Đài Loan. Khi chị Oanh về nước, chị cũng không về sống cùng anh Đông. Nay chị Oanh có đơn xin ly hôn anh Đông, anh không có ý kiến gì do anh chị tự quyết định. Anh Đông hàng ngày ở nhà nhưng lúc nào cũng đóng cửa, ít ra ngoài nên rất khó gặp.

Tại lời khai của bà Nguyễn Thị Lý, bà Đào Thị Ngần là hàng xóm của anh Đông xác định anh Đông hiện đang sinh sống một mình tại nhà ở của vợ chồng anh Đông, chị Oanh ở thôn Thái A, xã Tứ K, rất ít khi ra ngoài và không tiếp xúc với những người xung quanh.

Tại phiên tòa: Chị Oanh có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và giữ nguyên quan điểm như đã trình bày. Anh Đông đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Hải Phòng phát biểu quan điểm: Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), Thư ký phiên tòa và nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự, bị đơn không chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự sửa đổi bổ sung năm 2025; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị Quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Phạm Thị Kiều O, đề nghị xử cho chị Phạm Thị Kiều O ly hôn anh Nguyễn Văn Đông; Về con chung: Giao con Nguyễn Phương N, sinh ngày 12/6/2012 cho chị Phạm Thị Kiều O trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con đủ 18 tuổi. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Oanh không yêu cầu anh Đông phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con. Về án phí: Chị Oanh phải chịu án phí theo quy của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên toà; quan điểm của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử thấy:

[1] Về tố tụng: Chị Phạm Thị Kiều O khởi kiện ly hôn anh Nguyễn Văn Đông; Nơi cư trú: Thôn Thái A, xã Tứ K, thành phố Hải Phòng. Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điều 35 Bộ luật Tố tụng Dân sự sửa đổi năm 2025; Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hải Phòng thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền.

Trong quá trình giải quyết do anh Đông vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Tại phiên tòa chị Oanh có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Anh Đông đã được triệu tập hợp lệ vắng mặt lần thứ 2; Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Kiều O và anh Nguyễn Văn Đông kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Cầu Tre, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 12/4/2012. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị Oanh và anh Đông là hôn nhân hợp pháp. Căn cứ lời khai của chị Oanh, kết quả xác minh tại địa phương, lời khai người làm chứng, HĐXX xác định trong cuộc sống anh chị đã có mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh Đông không tu trí làm ăn, vợ chồng không quan tâm đến nhau. Hơn nữa, anh chị đã có thời gian dài sống ly thân, không quan tâm đến nhau. Chị Oanh xác định tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không có hạnh phúc. Từ những căn cứ trên Hội đồng xét xử xét thấy thực tế tình trạng hôn nhân giữa chị Oanh và anh Đông đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, xử cho chị Oanh ly hôn anh Đông là phù hợp.

[3] Về con chung: Chị Oanh và anh Đông có một con chung là Nguyễn Phương N, sinh ngày 12/6/2012; Hiện nay cháu Nam đang ở với chị Oanh, khi ly hôn chị Oanh đề nghị giao con cho chị trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và chị tự nguyện không yêu cầu anh Đông phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con; nguyện vọng của cháu Nam muốn được ở với chị. Xét thấy, con chung đang ở ổn định với chị Oanh, do vậy, HĐXX cần giao con chung Nguyễn Phương N cho chị Oanh tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, chấp nhận sự tự nguyện của chị Oanh không yêu cầu anh Đông phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con là phù hợp quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về tài sản chung: Chị Oanh không yêu cầu giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Oanh khởi kiện xin ly hôn nên phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Luật số 85/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 - Sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Luật Tố tụng Hành chính, Luật Tư

pháp người chưa thành niên, luật Phá sản và Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án; Căn cứ vào các điều: 51, 56, 81, 82, 83; 116 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 35; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228; 238; Điều 271, 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Phạm Thị Kiều O ly hôn anh Nguyễn Văn Đông.

2. Về con chung: Giao con Nguyễn Phương N, sinh ngày 12/6/2012 cho chị Phạm Thị Kiều O trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi con đủ 18 tuổi. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Oanh không yêu cầu anh Đông phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng cho con.

Anh Nguyễn Văn Đông có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Phạm Thị Kiều O phải chịu 300.000 đồng án phí Dân sơ thẩm (Hôn nhân gia đình) được đối trừ số tiền chị đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0006089 ngày 10/11/2025 tại Thi hành án dân sự khu vực 11 - Hải Phòng. Chị Oanh đã thực hiện xong nghĩa vụ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được giao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 11 - Hải Phòng;
- Các đương sự;
- UBND phường Ngô Quyền, Hải Phòng để ghi vào sổ hộ tịch; ĐKKH số 50/2012, 12/4/2012 , quyển số 01/2012.
- Phòng THADS khu vực 11 - Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Cẩm Vân